TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 4 - 2020
V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Công Sết
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoài - Kiểm sát viên**.**

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 559/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "Hôn nhân gia đình – Ly hôn và nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Diệu H (L), sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ 11, ấp Phú B, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang

- *Bị đơn*: Anh Lương Mạnh Th (Hoàng A), sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp Hiệp H, xã Hiệp X, huyện Phú T, tỉnh An Giang

(Chị H có mặt, anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Lê Thị Diệu H trình bày: Chị và anh Lương Mạnh Th do mai mối và được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân, sau khi cưới vợ chồng sống chung với gia đình anh Th khoảng 09 tháng, thì vợ chồng đi làm thuê tại Đồng Nai, thời gian đầu hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th ghen tuông vô cớ, vợ chồng thường xuyên cải vả và đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Lương Mạnh Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lương Hoài Th, sinh ngày 07/4/2013, hiện dăng sống với anh Th, khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản của vợ chồng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- Bị đơn: anh Lương Mạnh Th đã được tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng và được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật, Tuy nhiên anh Th vắng mặt từ khi được thông báo các văn bản tố tụng, nhưng anh không có mặt là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: Hôn nhân của anh, chị được xác lập do mai mối và được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiệp Xương, sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình của anh Th, sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân là do anh Th hay ghen tuông, vợ chồng thường xuyên cải vã và chính thức ly thân từ năm 2018 cho đến nay, từ khi ly thân đến nay anh chị không tạo điều kiện để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về con chung: có 01 con chung tên Lương Hoài Th, sinh ngày 07/4/2013, hiện đang sống với anh Th, khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con, nghĩ cũng phù hợp đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản không có tranh chấp nên không giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lương Mạnh Th đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ 2 để nghe xét xử, nhưng anh vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh Th không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên HĐXX xét xử vắng mặt anh Th, theo Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên và hiện nay anh Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại: tổ 10, ấp Hiệp Hưng, xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Nên chị H khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập năm 2012 do mai mối và được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiệp Xương, nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ khi có mâu

thuẩn xảy ra, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, do anh Th hay ghen tuông, vợ chồng thường xuyên cải vã và ly thân từ năm 2018 cho đến nay, thời gian ly thân anh, chị không tạo điều kiện để hàn gắn, từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này phù hợp với lời trình bày của bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của chị H), nên chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung: có 01 con chung tên Lương Hoài Th, sinh ngày 07/4/2013, hiện đang sống với anh Th, khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, hiện cháu Th đang sống với anh Th, chị H cũng đồng ý để anh Th nuôi con chung và chị không phải cấp dưỡng cho con, nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Ghi nhận chị H, anh Th khai không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị H, anh Th phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị H là người xin ly hôn, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 và Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều 26, khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Diệu H (L) đối với anh Lương Mạnh Th (Hoàng A).

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diệu H (L) được ly hôn với anh Lương Mạnh Th (Hoàng A).

- Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Lương Hoài Th, sinh ngày 07/4/2013 cho anh Lương Mạnh Th nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, chị H không cấp dưỡng cho con.

- Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006341 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, anh Lương Mạnh Th không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Riêng anh Lương Mạnh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sư, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Văn Chiến